

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HÒA BÌNH
TỈNH BẠC LIÊU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 05/2021/DS- ST

Ngày 08/04/2021

V/v tranh chấp hợp đồng tín dụng

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HÒA BÌNH TỈNH BẠC LIÊU**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán– Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Thương

Các Hội thẩm nhân dân:

1- Ông Nguyễn Văn Miên

2- Ông Võ Tấn Phước.

- Thư ký phiên tòa: Ông Phan Văn Dur- Thư ký Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình tham gia phiên tòa:
Ông Mai Thanh Vũ- Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 04 năm 2021 tại trụ sở Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 304/2020/TLST-DS ngày 23 tháng 10 năm 2021 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 07/2021/QĐXXST-DS, ngày 03 tháng 03 năm 2021 và Quyết định hoãn phiên tòa số 06/2021/QĐST- DS ngày 18 tháng 03 năm 2021 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (VPBANK)

Trú tại: LH, PLH, QĐĐ, TPHN

Đại diện theo pháp luật: Ông Ngô Chí D, chức vụ Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đỗ Thành T, chức vụ: Phó Giám đốc khối pháp chế và kiểm soát tuân thủ, Vpbank Hội sở (Theo Văn bản ủy quyền số 25/2020/UQ-HĐQT ngày 07/07/2020).

Ông Đỗ Thành T ủy quyền cho ông Nguyễn Hoàng T- Chuyên viên xử lý nợ Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V (Theo Văn bản ủy quyền số 150/2020/UQ-VPB ngày 13/10/2020). (Vắng mặt).

(Ông Nguyễn Hoàng T có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 15/03/2021)

2. Đồng bị đơn: Ông Bùi Văn P, sinh năm 1990 (Vắng mặt)

Bà- Đặng Cẩm N, sinh năm 1993 (Vắng mặt)

Cùng địa chỉ: TS, VB, HB, BL

NHẬN THẤY:

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn *Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V*, đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Hoàng T trình bày: Ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N có ký Hợp đồng tín dụng số LN1711030302277/AVD/HĐTD ngày 15/11/2017 để ông P, bà N mua xe ô tô với số tiền cho vay là 239.215.000 đồng và ký kèm Hợp đồng thế chấp số

LN1711030302277/ADV/HĐTCSP ngày 15/11/2017 để thế chấp tài sản trên. Do ông P, bà N vi phạm nghĩa vụ thanh toán nên Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng yêu cầu ông P, bà N thanh toán ngay một lần cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền nợ tạm tính đến ngày 18/03/2021 là 352.715.835 đồng (gồm tiền gốc là 239.215.000 đồng; lãi trong hạn là 75.667.224 đồng và lãi quá hạn là 37.833.611 đồng). Kể từ ngày 19/03/2021 trở đi ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Trường hợp ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ vay là xe ô tô, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại GRAND, biển số 94A-028.91, số khung RLUG7W1CAHN004535, số máy G3LAHM387871, do ông Bùi Thanh P đứng tên sở hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006297, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 08/11/2017.

Bị đơn ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N được Tòa án tổng đạt Thông báo thụ lý vụ án; Thông báo về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải đã không đến Tòa án theo triệu tập.

Tại bản tự khai, Biên bản về phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận công khai chứng cứ đại diện Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng giữ nguyên yêu cầu, ý kiến của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu phát biểu quan điểm cho rằng:

- Về tố tụng: quá trình thụ lý giải quyết vụ án và tại phiên tòa hôm nay Thẩm phán, Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng quy định Bộ luật Tố tụng dân sự; nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ của mình và có đơn xin xét xử vắng mặt hợp lệ nên chấp nhận; bị đơn đã được Tòa án triệu tập xét xử hợp lệ 02 lần, nhưng vắng mặt không có lý do, nên đề nghị Hội đồng xét xử xét xử vắng mặt các đương sự.

- Về nội dung: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng. Buộc ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng số tiền tính đến ngày 18/03/2021 là 352.715.835 đồng (gồm tiền gốc là 239.215.000 đồng; lãi trong hạn là 75.667.224 đồng và lãi quá hạn là 37.833.611 đồng) và tiền lãi quá hạn thực tế phát sinh trên số tiền nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất của hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi trả hết nợ.

Trường hợp ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N không trả được nợ thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng được quyền yêu cầu Chi cục Thi hành án dân sự có thẩm quyền bán đấu giá tài sản thế chấp là chiếc xe nhãn hiệu HYUNDAI, biển số 94A-028.91 để thu hồi nợ đối với số tiền vay của Hợp đồng tín dụng số LN1711030302277/AVD/HĐTD ngày 15/11/2017.

- Về án phí dân sự có giá ngạch: Ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N phải nộp theo quy định pháp luật.

XÉT THẤY:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình về việc tuân theo pháp luật. Hội đồng xét xử xét thấy:

[1] *Về thẩm quyền*: Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vkhởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N trả nợ theo các hợp đồng tín dụng đã ký kết. Ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N có địa chỉ hiện nay tại huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu. Theo quy định tại Điều 26; điểm a, khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự, vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Toà án nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

[2] *Về thủ tục*: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V, đại diện theo ủy quyền ông Nguyễn Hoàng T có đơn xin xét xử vắng mặt đề ngày 15/03/2021 gửi đến Tòa án ngày 16/03/2021, xét thấy đơn xin xét xử vắng mặt hoàn toàn tự nguyện và không trái với pháp luật, nên được chấp nhận.

Ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N đã được Tòa án triệu tập đến Tòa án để công khai chứng cứ và hòa giải, triệu tập xét xử ngày 03/03/2021 và ngày hôm nay (ngày 08/03/2021) nhưng ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N không đến Tòa án, nên Tòa án không thể tiến hành hòa giải. Căn cứ vào các Điều 207, 227, 228, 238 Bộ luật Tố tụng dân sự, Tòa án không thể tiến hành hòa giải, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt nguyên đơn, bị đơn.

[3] *Về nội dung khởi kiện*: Nguyên đơn Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N trả nợ ngay một lần theo Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng, với tổng số tiền tạm tính đến ngày 18/03/2021 là 352.715.835đồng (gồm tiền gốc là 239.215.000đồng; lãi trong hạn là 75.667.224đồng và lãi quá hạn là 37.833.611đồng). Kể từ ngày 19/03/2021 trở đi còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo các hợp đồng tín dụng đã ký cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

Đối với Hợp đồng tín dụng số LN1711030302277/AVD/HĐTD được ký kết giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V với ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N vào ngày 15/11/2017, theo đó Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V cho ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N vay số tiền 239.215.000 đồng, thời hạn vay 83 tháng, mục đích vay mua ô tô. Khi vay ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N đã thanh toán trả vốn lãi theo quy định như đã thỏa thuận; đến ngày 23/07/2020 thì không trả nợ theo đúng quy định của hợp đồng, nên Ngân hàng đã chuyển sang nợ quá hạn.

Nay Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V yêu cầu Tòa án giải quyết buộc ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N phải thực hiện nghĩa vụ trả nợ theo Hợp đồng tín dụng đã ký với Ngân hàng.

Hội đồng xét xử xét thấy, hợp đồng tín dụng được các bên tự nguyện ký kết, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp, không trái quy định pháp luật, khách hàng vay là ông P, bà N đã vi phạm hợp đồng, không thực hiện đúng thỏa thuận trả nợ đã giao kết trong hợp đồng nên Ngân hàng khởi kiện yêu cầu ông P, bà N trả nợ vay theo hợp đồng tín dụng là có căn cứ.

[3.2] Xét về yêu cầu trả vốn lãi của Ngân hàng ngày 23/07/2020 ông P, bà N đã vi phạm hợp đồng, không trả vốn, lãi theo thỏa thuận.

Theo hợp đồng tín dụng số LN1711030302277/AVD/HĐTD ký ngày 15/11/2017, tính đến 18/03/2021 thì ông P, bà N còn nợ số tiền là 352.715.835 đồng (gồm tiền gốc là 239.215.000 đồng; lãi trong hạn là 75.667.224 đồng và lãi quá hạn là 37.833.611 đồng). Như Ngân hàng yêu cầu là phù hợp. Nếu kể từ ngày 19/03/2021 trở đi ông P, bà N còn phải tiếp tục chịu lãi, lãi quá hạn phát sinh theo hợp đồng tín dụng đã ký kết cho đến khi thanh toán xong toàn bộ số nợ cho Ngân hàng hoàn toàn có căn cứ, nên cần buộc ông P, bà N có trách nhiệm trả nợ cho Ngân hàng là phù hợp.

[3.3] Xét đối với hợp đồng thế chấp xe ô tô số 97162/CLN/HĐTCSP ngày 15/11/2017: Để đảm bảo cho các khoản vay nêu trên, ông P, bà N với Ngân hàng đã ký kết hợp đồng thế chấp xe ô tô vào ngày 15/11/2017 được T tâm đăng ký giao dịch tài sản tại Thành Phố Hồ Chí Minh chứng nhận đăng ký giao dịch đảm bảo, có sổ đăng ký: 1268807806 hiệu lực từ ngày lúc 10 giờ 38 phút ngày 15/11/2017 với tài sản đảm bảo cho vay là xe ô tô, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại GRAND, biển số 94A- 02891, số khung RLUG7W1CAHN004535, số máy G3LAHM387871, do ông Bùi Văn P, đứng tên sở hữu theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006297, do phòng Cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 08/11/2017

Theo công văn số 117/CSGTĐB ngày 24/02/2021 và phiếu trả lời xác minh phương tiện giao thông cơ giới đường bộ của phòng Cảnh sát Giao thông đường bộ Công an tỉnh Bạc Liêu có cơ sở xác định. “ Ông Bùi Văn P đăng ký chủ sở hữu xe ô tô nhãn hiệu HYUNDAI, số loại GRAND, biển số 94A- 028.91, số khung RLUG7W1CAHN004535, số máy G3LAHM387871, theo giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006297 không có thay đổi thông tin cũng như không phát hiện vi phạm hành chính về lĩnh vực trật tự an toàn giao thông đường bộ....” Như vậy, có cơ sở xác định xe ô tô trên là thuộc quyền sở hữu của ông P, ký hợp đồng thế chấp với Ngân hàng để đảm bảo khoản vay của hợp đồng tín dụng số LN1711030302277/AVD/HĐTD ngày 15/11/2017.

Hội đồng xét xử xét thấy, hợp đồng thế chấp xe ô tô số: LN1711030302277/AVD/HĐTCSP ngày 15/11/2017 được ký kết giữa Ngân hàng với ông P, bà N là tự nguyện, hình thức, nội dung thỏa thuận của các bên là phù hợp, không trái quy định pháp luật, nên hợp đồng thế chấp trên có giá trị pháp lý. Nay ông P, bà N vi phạm nghĩa vụ thanh toán, nên Ngân hàng yêu cầu xem xét tài sản thế chấp theo hợp đồng phải bảo đảm nghĩa vụ thanh toán trong trường hợp ông P, bà N không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ vay là hoàn toàn phù hợp, đúng quy định pháp luật nên được chấp nhận.

Như đã nhận định trên. Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ đề nghị của đại Viện kiểm sát nhân dân huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu tại phiên tòa.

[4] Về án phí sơ thẩm dân sự có giá ngạch: Ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N phải nộp 17.635.791 đồng (của số tiền 352.715.835 đồng).

[5] Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N phải chịu 500.000 đồng. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vĩ đã dự nợ

500.000đồng và đã chi hết. Buộc ông P, bà N có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền 500.000đồng.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng Khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; khoản 1 Điều 207; điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 3 Điều 228; điểm a, b khoản 1 Điều 238 Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng các Điều 292, 295, 298, 299, 317; khoản 1 Điều 318, các Điều 319, 463, 466 Bộ luật Dân sự.

Điều 95 Luật các Tổ chức tín dụng.

Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1./ Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

2/. Buộc ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N có trách nhiệm trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền tính đến ngày xét xử sơ thẩm (ngày 18/03/2021) là 352.715.835 đồng (*Ba trăm năm mươi hai triệu bảy trăm mười lăm nghìn tám trăm ba mươi lăm đồng*). Bao gồm: Vốn gốc là 239.215.000 đồng; lãi trong hạn là 75.667.224 đồng và lãi quá hạn là 37.833.611 đồng.

Kể từ ngày tiếp theo của ngày xét xử sơ thẩm ngày 19/03/2021, ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận theo hợp đồng đã ký cho đến khi thanh toán xong khoản nợ với Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V.

3/. Trường hợp ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N không thực hiện đúng nghĩa vụ thanh toán khoản nợ nêu trên và lãi phát sinh thì Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án dân sự có thẩm quyền phát mãi tài sản thế chấp để thu hồi toàn bộ nợ vay là xe ô tô, nhãn hiệu HYUNDAI, số loại GRAND, biển số 94A-028.91, số khung RLUG7W1CAHN004535, số máy G3LAHM387871, do ông Bùi Thanh P đứng tên sở hữu theo Giấy chứng nhận đăng ký xe ô tô số 006297, do Phòng cảnh sát giao thông Công an tỉnh Bạc Liêu cấp ngày 08/11/2017, theo Hợp đồng thế chấp xe ô tô số LN1711030302277/AVD/HĐTCSP ngày 15/11/2017 giữa Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V với ông Bùi Thanh P, bà Đặng Cẩm N.

4/. Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch: Ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N phải nộp số tiền 17.635.791đồng (*Mười bảy triệu sáu trăm ba mươi lăm nghìn bảy trăm chín mươi một đồng*) tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh

Bạc Liêu. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã dự nộp số tiền 7.790.000đồng (Bảy triệu bảy trăm chín mươi nghìn đồng) theo biên lai thu số 0010285 ngày 23/10/2020, được hoàn lại tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Bình, tỉnh Bạc Liêu.

5/. Chi phí xem xét thẩm định tại chỗ ông Bùi Văn P, bà Đặng Cẩm N phải chịu 500.000đồng. Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V đã dự nộp 500.000đồng và đã chi hết. Buộc ông P, bà N có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh V số tiền 500.000đồng.

6/. Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Án sơ thẩm xử công khai, nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ. Đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày tổng đạt hợp lệ bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bạc Liêu;
- VKSND huyện Hòa Bình;
- Chi Cục THA.DSHB;
- Các đương sự;
- Lưu.

Nguyễn Chí Thương
